

VỤ ÁN NHÂN VĂN, GIAI PHẨM

Phùng Cung là một văn sĩ trẻ tuổi mới xuất hiện. Có lẽ bài “**Con ngựa già của Chúa Trịnh**” mà chúng tôi trích sau đây là bài đầu tiên có giá trị trong các tác phẩm của ông.

Bài này do ông viết, nhưng Hoàng Cẩm có giúp thêm ý kiến và sửa chữa lời văn. Chúng tôi biết như vậy vì trong bản thủ tội của Hoàng Cẩm có đoạn như sau:

- “Tôi đi động viên Phùng Cung viết truyện, và khi Phùng Cung viết “Con ngựa già của Chúa Trịnh”, đưa tôi xem bản thảo đầu tiên, tôi có ý góp ý kiến vào việc diễn tả: “Chỗ con ngựa vào cung vua, nên tả cho đáng ghét hơn”.

Khi Phùng Cung đưa bản thảo thứ hai, tôi chữa văn và thêm nhiều câu diễn tả cảnh đẹp, diễn tả con ngựa càng ngày càng béo. . .”.

Ngụ ý của bài này là đả kích bọn văn sĩ trước kia có tài như Xuân Diệu, Hoài Thanh, Cù Huy Cận, chỉ vì ham miếng đỉnh chung mà cam tâm làm tôi mọi cho chế độ và đời sống tôi mọi đã tiêu diệt hết tài năng trước kia của bọn họ. Cứ xét thấy khả năng văn nghệ của mấy ông Xuân Diệu, Hoài Thanh, Cù Huy Cận, lâu nay gần như mất hẳn, chúng ta thấy lời phê bình của tác giả quả có đúng. Sự thật thì bất cứ nhà văn nào đã dùng ngòi bút ca tụng chế độ để mong vinh thân phì gia thì văn chương của họ không thể nào hay được.

Phùng Cung

Con Ngựa Già Của Chúa Trịnh

Phương Lộ là một làng nhỏ hẻo lánh, nằm lọt trong một thung lũng phía Nam chân núi Tản, cách chợ Đan Lâm chừng bảy dặm. Từ Đan Lâm vào Phương Lộ, trên con đường đất mòn, ngoằn ngoèo men theo dọc bờ suối, phải qua một chiếc cầu bằng đá vắt ngang suối, bên cạnh một ngôi đền nhỏ. Trong làng có lão già họ Nông, hai đời chuyên nghề buôn ngựa. Ông cụ sinh ra lão ngày trước là mã phu của triều Trần; khi mãn lính, trở về làng làm nghề buôn ngựa. Năm mười bốn tuổi, lão đã theo cha ra chợ Đan Lâm học nghề. Lớn lên, lão đã nổi tiếng khắp vùng về môn xem tướng ngựa.

Lão Nông có con ngựa trắng, mình kim, lông trắng như bông, lại lấp lánh như có mạ kim cương, nên lão đặt tên nó là Kim Bông. Lão thường khoe con ngựa này lão tìm mua được từ lúc nó chưa phát nha ở tận miền Nước Hai. Lão đã từng đi nhiều nơi mà chưa thấy có con nào tướng phách toàn mỹ như nó; có sức vượt hàng nghìn dặm với cái thể “cao đầu phóng vĩ” của nòi ngựa chiến.

Từ khi con Kim Bông bắc yên, ngày ngày lão cũng cưỡi nó đi các nơi để buôn ngựa. Hàng năm những cuộc đua ngựa miền này, không cuộc đua nào vắng lão. Không cuộc đua nào con Kim Bông không đoạt giải nhất. Từ đó tiếng con ngựa hay, mỗi ngày được truyền rộng ra khắp nơi lọt đến tai Chúa Trịnh.

Thuở ấy Chúa Trịnh đang cần tuyển mộ một đoàn kỵ binh để bình định đất nước,

nên liền ủy một viên quan hầu cận, tìm đến nơi hỏi mua.

Lão Nông tuy luyến tiếc con Kim Bông, nhưng nghĩ đến cái tài của nó lão sẵn sàng trao lại cho viên quan mà rằng:

- “Con ngựa của bản dân thuộc loại quý mã, là vật nhưng nó thông hiểu tiếng người. Bấy lâu nó sống với bản dân ở nơi sơn lâm hẻo lánh này, ăn cỏ núi, uống nước suối, tài nó có mà không được dùng, thật lòng bản dân cũng tiếc cho đời nó lắm! Nay chúa công lại cho với nó về trốn triều đình để dùng nó xông pha chiến trận, bản dân cũng được hả dạ vì đã làm vừa ý con quý mã và cũng bỏ công nuôi nấng tập luyện”.

Lão Nông miệng nói tay trao cương cho viên quan. Con Kim Bông cũng đồng hai tai gật gật cái đầu như biết được mình sắp được từ giã cảnh sơn lâm hiu quạnh để về vùng vẫy chốn kinh thành.

Trên đường về, viên quan hết lời khen ngợi con quý mã. Kim Bông phi như gió, giả lại đằng sau những đồi núi, cây cỏ hỗn độn của vùng Sơn Tây. Chỉ trong nửa ngày đã về đến Thăng Long.

Viên quan vào tâu với Chúa Trịnh, hẳn tả lại tướng phách cùng nước bay, nước kiệu của con ngựa. Chúa Trịnh lấy làm toại nguyện và truyền cho các tướng tá chọn ngày mở hội đua để kén ngựa chiến.

Một buổi sáng, trên các ngã đường, nhân dân các vùng lân cận nghe tin lũ lượt đổ về xem như nước chảy. Hàng nghìn ngựa tốt từ các nơi đem về được sắp hàng tề chỉnh



Phùng Cung

bên cạnh những kỵ binh nai nịt gọn gàng. Con Kim Bông ngơ ngác trước quang cảnh mới lạ, lòng nó rộn ràng, mắt nó đăm đăm nhìn thẳng phía cuối đua trường: như để giương oai với đồng loại, nó nín hơi, tốp bụng, cất tiếng hí dài, lạnh lạnh nghe sồn ọc. Người kỵ binh đứng bên cạnh, bỗng né sang một bên, lao đao tưởng ngã. Bọn ngựa trở mắt nhìn Kim Bông và cũng cất tiếng hí theo.

Sau ba hồi trống lệnh, các kỵ binh lên yên, ra roi, bắt đầu rời vạch. Đoàn ngựa lồng lên trong bụi lốc mịt mù, những miếng đất bắn ra tứ phía như mưa rào, nhân dân reo hò vang dậy. Chỉ trong chớp mắt con Kim Bông đã vượt lên hàng đầu, vừa hí, vượt lên, chân trước khoắm lại như móc sắt, đuôi bay như giải phướn, tưởng như chân nó không hề chạm đất. Ở phía xa người ta nhìn nó chỉ còn thấy một bóng trắng lấp lánh, oằn lên, oằn xuống như một con rồng trắng uốn khúc. Nó bay tới phía nào là tiếng reo hò phía ấy vang lên không ngớt. Hàng loạt ngựa thấy sức mình không sánh kịp con Kim Bông, bỏ dở cuộc đua, đứng dừng cả lại, hí hí nhìn theo cái bóng trắng nhỏ dần

trong bụi nắng lóa của Kinh thành. Khi dứt hồi trống, con Kim Bông dừng lại, tai nó ù đi vì tiếng reo hò ca ngợi của xung quanh, nó càng nức lòng, chân nó dậm xuống đất côm cộp như muốn bay thêm hàng nghìn vòng nữa mới phỉ sức. Khi tiếng trống lệnh chuyển sang thì nước kiệu, con Kim Bông rời vạch một cái, là bốn chân nó bám liền trên mặt đất như guồng nước, tiếng chân vỗ dòn dã như mõ đổ hồi, đuôi trải ra trắng như một dòng nước chảy xối. Nó chạy hết một vòng mà trên lưng nó một kỵ binh bưng một bát nước đầy, bát nước không sánh ra ngoài một giọt.

Lúc này nó thấy tất cả đua trường đều hướng nhìn về nó, trầm trồ ca ngợi tài nó. Nó lại hí lên một tiếng thật dài kêu hãnh.

Sau cuộc đua này, nó được cả đua trường tặng danh là “Bạch Long Thiên Lý Mã” và chọn làm mẫu mực để luyện tập cho cả đoàn ngựa chiến của triều đình. Cho nên chẳng bao lâu các đồng loại của nó cũng trở thành những chiến mã lành nghề. Và từ đó, nó cùng bảy ngựa chiến xông pha chiến trận, trải nhiều trận vào sinh ra tử. Nó nhớ nhất là trận quân chiến bên bờ sông Gianh. Thế địch mạnh, quân địch đã thất vòng quanh nó, nhiều đồng loại nó đã phơi thây. Nó gắng hết sức mạnh, vùng lên như hổ đói, phá vỡ vòng vây, hạ tướng địch, giành toàn thắng. Sau trận này, nó được chúa Trịnh chọn làm mã lệnh và được vào ở trong phủ chúa. Chúa Trịnh truyền cho quân lính, xây một chiếc hồ bán nguyệt, phía Nam vườn Thượng Uyển, để làm chỗ tắm cho mã lệnh, và cử hai mươi mã phu ngày ngày trông nom săn sóc ngựa quý của Chúa. Lần đầu tiên con “Thiên Lý” đặt chân tới Hoàng Cung. Trước mặt nó toàn những lâu đài nguy nga tráng lệ, trông phía nào cũng thấy vàng son chói lọi, dưới chân nó toàn những đá xanh nhẵn bóng. Những cảnh vật mới lạ khiến nó sợ hãi. Nó toát mồ hôi, run lên cầm cập, khi đặt chân lên những phiến đá hoa, được dịp đưa mắt nhìn hai hàng thị vệ tả hữu, đứng cặp gươm trần bên hành lang. Nó rụt rè, co cổ lại khi phu mã giắt nó vào mã đài, nó tưởng mã phu đưa nhâm nó vào nơi của một tướng lĩnh.

Con Thiên Lý được vào ngự hãnh trong mã đài ngày ngày chỉ ăn và tắm. Mỗi buổi chiều nó phải đứng một chỗ để đấm bảy mã phu mang kéo tủa từng sợi mao, vuốt ve từng chiếc lông đuôi. Nó càng cảm thấy bận bịu, tù túng. Nó bắt đầu mơ ước những cảnh sống khi còn ở bên ngoài cung cấm:

- “Ồi chào! còn đâu những buổi sáng ta cùng đồng loại trên đua trường hàng vạn người ca ngợi tài ba? Với cái sức khỏe bay hàng nghìn dặm, với cái thế “cao đầu phóng vĩ” hùng dũng như ta, đã bao phen xông pha trận tuyến, đời ta tù túng như thế này thì ta sống sao được? Sao Chúa không cho ta được đem tài ra vùng

vẫy trên chiến trường? Hay Chúa đã quên ta là kẻ có tài?”

Một buổi sáng, nó đang đứng trong Mã đài, hai con mắt đăm đăm vọng ra ngoài bức thành cao nhất, nó bỗng thấy một mã phu nai nịt gọn ghẽ, khác ngày thường, đến dắt nó ra đứng dưới mái hiên, phía tả hành lang. Nó sững sốt, tưởng phen này lại được xung trận. Một mã phu khác trải trên lưng nó một tấm gấm điều, xung quanh theo kim tuyến. Nó ngoái cổ lại, bỗng thấy mình đẹp như phượng hoàng. Hai mã phu nữa mang đến đằng sau nó một vật gì vuông vắn giống như một nhà lầu, gấm vóc xanh đỏ phủ quanh. Một mã phu nữa mang cương đóng vào gáy nó. Bộ cương quý giá và đẹp để làm sao! Đời nó chưa từng nhìn thấy. Hàm thiếc bằng bạc: hai đầu nam vàng sáng lóe. Nó sung sướng gục đầu xuống nhận hàm thiếc một cách ngoan ngoãn. Khi mã phu buông tay: lạ lùng lắm, nó thấy hai vật gì to bằng hai cái lá đa che ngang hai bên mắt, khiến nó chỉ có thể nhìn thẳng phía trước mà thôi. Rồi một mã phu đẩy nó lùi lại, đứng vào giữa hai càng gỗ sơn son thếp vàng. Ừ lạ quá chừng, những cái gì mà đẹp để thế này? Ta sẽ làm gì đây? Nó rùng mình, thấy hãnh diện như được sống một kiếp sống khác, sung sướng hơn trước.

Bỗng đứng hai càng gỗ dúi mạnh một cái, cổ nó bệt xuống, miệng nó gần chạm đất, nó vừa ngóc được lên thì giây cương đã ghì thẳng. Nó cất bước thấy nặng; cái nặng quái gở, như bóp nghẹt lấy cổ, có lúc bênh bồng nhẹ đi một chút nhưng rồi gáy nó càng như lún xuống. Nó phải cố lấy gân bốn vó mới giữ được cái thế đứng đường bệ. Rồi bỗng có một ngọn roi da quất nhẹ vào mông, nó cảm cổ đi. Khi nghe tiếng bánh xe nghiền trên mặt đá, nó mới biết là nó đang kéo xe cho Chúa.

Nó gục đầu xuống cúi thấp kéo chiếc xe qua sân, hai mắt nó lơ lơ nhìn thẳng, mỗi một, chán ngán.

Nhưng chẳng bao lâu, những chậu thóc trộn mật vừa ngọt vừa bùi, những bó lá trúc quân tử vừa thơm vừa ròn sậm sực đã cùng những buồn tủi sâu muộn, cùng những ước mơ trôi qua ruột, tống ra ngoài trả lại cho quá khứ. Con Thiên Lý dần dần quen với chức vị. Nó thấy mình phải phò Chúa cho đến hơi thở cuối cùng mới xứng danh Thiên Lý mã.

Trong những buổi chiều nó thấy hàng trăm đôi hia, ủng và đủ các loại ống quần, tà áo, văn có, võ có, lướt đi lướt lại trước mắt, nó càng thấy chức vị nó to tát ghê

Con Ong Construction Co

State Lic. xxx

Xin gọi : Ong Vô Vẽ (619) 470-8754

NHẬN SỬA CHỮA, TÂN TRANG NHÀ THÀNH BUILDING, APARTEMENT

Vì số lượng nhà của người Việt tại hải ngoại lạm phát, xây cất vượt quá nhu cầu.

- Xây cất không đủ tiêu chuẩn.
- Xây cất không hợp lệ.
- Không có giấy phép của city.
- Xây cất bằng vật liệu rẻ tiền.
- Xây cất thiếu phẩm chất.



Con Ong Contrustion Co. nhận điều chỉnh, sửa chữa và tân trang thành building hoặc apartement với giá tương xứng cho đồng hương hoặc miễn phí.

Ưu tiên cho Nhà Thờ và Nhà Văn để trở thành:

Building Thờ - Apartement Thờ

Building Văn - Apartement Văn

Thành Tín - Trách Nhiệm - Đúng Hạn

gớm! Chấn thâm nghiêm cung cấm nào mà chân nó không bước tới? Có việc quốc sự của triều đình nào vắng mặt nó? Nó đi đến đâu cũng thấy người chấp tay khấu đầu tung hô Vạn tuế. Đời nó quả là đã sang một bước đường hiển hách, hơn tất cả những lúc oai phong chiếm giải đầu trên các trường đua.

Một buổi chiều, trên cổng thành đã nổi trống thu không, mặt trời đã khuất hẳn mái lầu tây, mặt hồ đã gợn lên một màu đỏ nhạt của ráng chiều, nó sung sướng kéo Chúa cùng bà Phi đi ngoạn cảnh. Đi chẳng cần đến đâu, nó được đôi lúc thông dong đứng lại, soi bóng xuống nước. Chà! mắt nhìn mặt, ta uy nghi lộng lẫy đến thế này ư? Kia hai lá đa che mặt ta có khác gì hai cánh mũ của vị đại thần? Hai càng gỗ khác gì tay ngai ngày ngày Chúa vẫn ngự! Phải chăng giới đã an bài cho số phận ta! Nó càng nhìn càng thấy bóng nó dưới nước to ra, to mãi, uy nghi trong sắc nước lẫn sắc trời.

Nó đang say sưa ngắm bóng bỗng giây cương lại giật mạnh. Mép nó căng thẳng ra, nó lại bắt đầu cất bước. Xe tới đầu vườn thượng uyển, có lệnh dừng lại. Tức thì hai bên tay ngai chìm mạnh cổ nó xuống rồi lại bênh lên nhẹ bỗng. Nó vừa ngóc đầu lên thì một luồng gió mát, lướt đưa vào lỗ mũi nó những hương thơm ngào ngạt của muôn hoa. Nó phồng hai cánh mũi hơn mặt lên thì gấm xiêm mầu thiên thanh của bà Phi phát nhẹ qua mặt nó. Nó cảm thấy một vị thơm đậm đậm. Nó đưa mắt nhìn theo chỉ thấy từ ngang lưng trở xuống của Chúa và bà Phi. Gió hồ lồng vào vạt áo Chúa và giải xiêm bà Phi, làm căng phồng lên và đủ đờn múa may trước mặt nó. Nó cảm động, đứng ngẩn ra, hai mắt giương thao láo:

- “Chà! Thật là ngoạn mục! Ôi! giới đã ban cho ta đôi nhãn ngọc để riêng ta được nhìn những vưu vật của trần gian, ta đội ơn giới”.

Càng nhìn theo càng thấy ngoạn mục, nó càng thấy hối hận với những việc ngày trước. Nó dậm chân xuống đất cộp cộp mắt nó nhắm lại, đầu nó đập vào hai càng xe như để nhận lấy một hình phạt xứng đáng với tội lỗi của mình. Vừa đập đầu vừa kể tội:

- “Tội thứ nhất là khi chưa vào phủ Chúa ta đã để cho Chúa và bà Phi phải vất vả khó nhọc biết chừng nào! Tội thứ hai: Sao ta dám đem một việc nhỏ bé tầm thường so sánh với chức mã lệnh đáng tôn kính của Chúa đã ban cho như thế, chẳng phải trước đây ta đã phụ ơn Chúa hay sao? Tội ta thật là đáng phan thất mới phải. Nếu ta chỉ nghĩ đến cuộc đời phóng khoáng, chỉ nghĩ đến những lúc cùng đồng loại đua tranh, thì lấy ai để cùng Chúa gánh vác giang sơn, làm cho trăm họ được an cư lạc nghiệp! Ôn hưởng lộc Chúa, sức ta ngày một cường tráng, thì cái vượt hàng dặm đối với ta có gì đáng kể”.

Sống một cuộc đời lạng lẽ trong phủ Chúa, bằng sự kiêu hãnh với chức mã lệnh, chẳng bao lâu trên bờm, mao con Thiên Lý đã trở lên một lớp lông vàng soè. Trước Mã đài nó đã nhìn thấy những cảnh bao lần đổi lá. Nhưng nó không biết đời nó đã chuyển dần về già. Tài nó cũng đã mòn mỏi. Nó vẫn tưởng nó còn sức chạy dư ngàn dặm.

Có một buổi sáng, nó được kéo xe để Chúa cùng bà Phi ra ngoạn cảnh ngoại thành. Từ ngày vào phủ Chúa, lần đầu nó được đi ra ngoài. Nó ao ước được thăm cảnh cũ. Xe ra khỏi phủ Chúa, bon bon trên con đường đất rộng thênh thang. Nhìn thẳng phía trước nó lấy làm lạ, nó kêu í í trong cổ như tự hỏi:

- “Làm sao con đường này ngày xưa rộng mà nay nhỏ bé như thế này?”.

Đi được một quãng nó nhìn lên phía trên, lại dừng lại tự hỏi:

- “Ồ hay, ngôi chùa kia, ngày xưa rõ ràng nằm bên cạnh một quả đồi lớn, mà bây giờ quả đồi lại nhỏ bằng con đường ta đang đi là nghĩa làm sao?”.

Tất cả nhưng cảnh vật trước mặt nó đều nhỏ lại, và thẳng tắp. Nó nhìn cánh đồng, cánh đồng cũng chỉ là một đường thẳng. Rồi cây cỏ, núi đồi cho đến màu xanh cũng chỉ thu lại là một đường thẳng. Nó không ngờ hai chiếc lá đa che hai bên mắt chỉ cho nó nhìn được một chiều.

. . .Xe đi mãi. Lúc gần đến một thao trường, nó bỗng nghe tiếng hí của đồng loại. Tự đứng nó hớn hờ:

- “Chắc các chú em bao lâu không gặp ta, sẽ khấu đầu chúc tụng”.

Vừa nghĩ nó vừa cất nhanh bước. Xe vừa tới thì đồng loại nó cũng nhảy bổ cả đến trước mặt nó, miệng hí chân cất tiền, cất hậu, như chê bai nước đi và tướng mạo của nó. Nó tím gan, hí lên một tiếng như để quả mắng:

- “Bọn nhãi kia, tội các chú đáng chết đầu làm lệnh!. Các chú không biết ta là ai ư? Đã quên tài của anh đấy rồi sao?”.

Tất cả đồng loại nó, nhe cả răng, và lại í í trong cổ:

- “Chúng tôi biết bác lắm, biết ngày xưa bác là kẻ có tài nhưng bây giờ chúng em nhìn qua đã thấy bật cười về tài của bác. Thôi bác ạ! Đừng khoe tài nữa, chúng em đây ngại bác không rời được khỏi cái xe của Chúa! Rồi ra thì thóc kia trộn mật ai ăn?”.

Con Thiên Lý uất lên, muốn thoát khỏi xe xông thẳng ra ngoài để tỹ sức, nhưng trên xe lại giật cương. Nó bực lắm nhưng cũng phải cầm đầu đi. Vừa đi vừa nghĩ:

- “Những kẻ ngu si hèn mạt kia ở đời này bay chỉ nhìn một chiều. Bay không biết được việc ta làm đấy để mấy kẻ đã làm được! Sức bay được mấy nã mà vội kiêu ngạo, bay chạy được vài dặm đã phờ mao sêu dãi. Rồi đây ta sẽ cho bay biết tài ba!”.

Và hình ảnh một trường đua gió lộng, bụi cuốn, cờ bay bỗng hiện ra, như thách thức. Con Thiên Lý mã vẫn tin mình còn đủ sức phi lên hàng đầu.

Sự đời biến đổi. Sau đó ít lâu, Chúa Trịnh được tin tướng tá thua trận ở bên sông Gianh. Chúa định thân chinh đi, nên truyền cho viên tướng trông coi về kỵ binh mang mã lệnh ra đua trường để ôn dượt trước khi xung trận. Viên tướng liền cúi đầu tâu lại:

- “Muôn tâu Chúa công, hiện nay trong triều đình thiếu gì ngựa chiến có dư sức vượt hàng nghìn dặm, và đã từng dượt trên dưới một trăm trận. Xin Chúa công để tiểu tướng được chọn dâng một con mã chiến có sức khỏe vào bực nhất. Còn như con mã lệnh, cứ nên để nó kéo xe; vì từ khi đem nó vào phủ Chúa, nó ăn thì nhiều, lại không hề luyện tập, tài nó ắt không được như trước, nếu Chúa công dùng con mã lệnh để ra trận, tiểu tướng áy náy lắm!”.

Nghe tâu trình, Chúa Trịnh cũng thấy viên tướng là có lý, nhưng Chúa vẫn còn tin ở tài con mã lệnh. Chúa bèn hạ lệnh cho mang con mã lệnh ra tử sức cùng các chiến mã khác để tiện bề kén chọn. Con Thiên Lý được dịp rời phủ Chúa ra đua trường. Hai cái lá đa đã được cất đi. Nó bàng hoàng nhìn trời, nhìn đất, mắt nó hoa hoa, đầu nó choáng váng. Cảnh vật như quay chong chóng, cây như mọc ngược, núi như đổ xuống. Vừa gặp đồng loại một cái, nó cố đóng hai tai tốp bụng lại lấy hơi hí một tiếng để giương oai.

Lỗ Đít Biết Hát

Một sinh viên y khoa việt kiều ở Mỹ về VN thực tập tại bệnh viện Bạch Mai ở Hà Nội! Một hôm anh ta vào nhà xác để thực nghiệm một tử thi. Khi anh chàng sinh viên kéo tấm khăn trắng phủ trên thi thể xác thử nghiệm xuống, anh ngạc nhiên khi thấy lỗ đít của xác chết có một cái nút chai đóng chặt!

Thấy đây là một điều lạ lùng! Anh ta tò mò kéo cái nút chai ra! Thật kỳ lạ! Hơi từ lỗ đít của xác chết xịt ra thành bản nhạc “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng! Lời Bác nay đã thành . . .”

Anh sinh viên hốt hoảng đóng vội cái nút lại vào lỗ đít! Tức thì bản nhạc ngừng! Anh ta chạy tìm ông thầy là một bác sĩ địa phương, kéo ông ấy xuống nhà xác xem chuyện lạ!

- Thầy xem này! Thật là kỳ lạ. Cứ rút cái nút ra là cái lỗ đít lại hát bài “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng! Lời Bác nay đã thành . . .”

Ông thầy thản nhiên hỏi:

- Có gì lạ đâu!

- Lỗ đít của xác chết hát được mà thầy không thấy lạ sao?

- Ô! cậu từ nước ngoài về nên cậu thấy lạ và không biết đấy thôi! Ở bên này bất cứ “lỗ đít” nào cũng oang oang hát bài hát đó mà!

Ong Vú Siêu Tâm

Nhưng tiếng hí của nó vừa hé ra thì cụt lủn như có vật gì nút lấy mõm. Các đồng loại nó cũng nhe răng ra cười rồi cùng cất tiếng hí làm cho nó càng uất. Không chờ tiếng trống lệnh, nó đã lồng lên, tức thì các đồng loại của nó cũng bỏ vạch rượt theo. Tiếng trống liên hồi, con Thiên Lý càng cầm đầu chạy. Nó đã tưởng mình thắng cuộc, nó đắc chí ngoảnh đầu lại thì bọn ngựa chiến đã tới sát đằng sau. Chỉ trong chớp mắt nó bị tụt lại. Không chịu, nó càng lồng lên. Bỗng nó thấy nhói một cái ở trong ngang bụng như bị một nhát gươm chém mạnh, nó ngã vật xuống, vùi đầu trong bụi lốc của đàn ngựa bay qua, nó biết là đứt ruột, không thể sống được. Nó gắng mở to hai mắt, rên lên một tiếng như nói rằng:

- “Tiếng tâm lừng lẫy như ta chỉ có thể chết ở chiến trường. Nhưng than ôi! Bãi cỏ này cũng là bãi chiến trường, chết thế này cũng là chết vì giang sơn, vì Chúa!”. Trước hơi thở cuối cùng, nó lấy hết sức tàn, ngóc đầu lên cao. co co hai chân trước, thẳng thẳng hai chân sau, chùng như cố để giữ lấy cái thế “cao đầu phong vĩ”.

Phùng Cung
Hà Nội 10-1956



Cây chanh lại nở hoa chanh
Hai đồng rười bếu sao anh đọc chừa